

Số: /QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội tại Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 và thay thế Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội tại Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 292/TTr-SYT ngày 08 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này sửa đổi, bổ sung Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội tại Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 và thay thế Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo

trợ xã hội tại Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế, cụ thể như sau:

1. Công bố 04 danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo trợ xã hội tại số thứ tự từ 01 đến 04 mục IV, phần A, phụ lục I ban hành kèm Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế.

(Có phụ lục I kèm theo)

2. Phê duyệt 04 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này và thay thế 04 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại số thứ tự từ 01 đến 04 mục VII, phần A, phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế.

(Có phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, C (03b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hậu

Phụ lục I

Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội 1.013814	- Trường hợp 01: 05 ngày làm việc đối với việc cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập và cấp giấy chứng nhận thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập - Trường hợp 02: 07 ngày làm việc đối với việc giải thể cơ sở trợ giúp xã hội	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính, trực tuyến (nếu điều kiện cho phép)	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TBXH tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

2	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội. 1.013815	07 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp trực tiếp, qua bưu chính, trực tuyến (nếu điều kiện cho phép).	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - TBXH; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
3	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội. 1.013817	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp trực tiếp, qua bưu chính, trực tuyến (nếu điều kiện cho phép).	Không	- Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

						- Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
4	Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. 1.013820	25 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.	Nộp trực tiếp, qua bưu chính, trực tuyến (nếu điều kiện cho phép).	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội; - Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; - Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Phục lục II

Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Y tế
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập

a) Trường hợp 01: 05 ngày làm việc đối với việc cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập và cấp giấy chứng nhận thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	0,25 ngày
B2	Phòng BTXH&PCTNXH tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định. Trường hợp cơ sở đề nghị không đủ điều kiện theo quy định thì có thông báo rõ lý do bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị	01 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	0,25 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Tờ trình và dự thảo Quyết định. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	0,5 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	0,25 ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			02 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			0,25 ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (QĐ)	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

b) Trường hợp 02: 07 ngày làm việc đối với việc giải thể cơ sở trợ giúp xã hội.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	0,25 ngày
B2	Phòng BTXH&PCTNXH tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định. Trường hợp không đồng ý việc giải thể thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do	01 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	0,5 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Tờ trình và dự thảo Quyết định. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	01 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	0,25 ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			03 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			0,5 ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Quyết định giải thể cơ sở	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				07 ngày

2. Tên thủ tục hành chính: Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội

- Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	0,25 ngày
B2	Phòng BTXH&PCTNXH tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định. Trường hợp cơ sở không đủ điều kiện cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh giấy phép hoạt động, trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do	01 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	0,5 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Tờ trình và dự thảo Quyết định. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	01 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	0,25 ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			03 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			0,5 ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy phép hoạt động; Giấy phép hoạt động được cấp lại hoặc điều chỉnh nội dung	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				07 ngày

3. Tên thủ tục hành chính: Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội

- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	0,25 ngày
B2	Phòng BTXH&PCTNXH tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do	01 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	0,25 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Tờ trình và dự thảo Quyết định. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	0,5 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	0,25 ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			02 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			0,25 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội hoặc giấy chứng nhận được cấp lại (QĐ)	0,25 ngày
B8	Công bố thông tin	Trung tâm thông tin tỉnh	Chuyên viên được phân công tiếp nhận cập nhật trên Trang thông tin điện tử	Ngay khi có kết quả giải quyết thủ tục hành chính
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

4. Tên thủ tục hành chính: Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Thời gian giải quyết: 25 ngày làm việc.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	0,5 ngày
B2		Lãnh đạo phòng phân công thụ lý	Phân công thụ lý	0,5 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
	Phòng BTXH&PCTNXH tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Chuyên viên được phân công	Thẩm định hồ sơ; Dự thảo Quyết định. Trường hợp không đồng ý việc giải thể thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do	08 ngày
		Lãnh đạo phòng	Ý kiến thẩm định	0,5 ngày
B3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Văn bản/Tờ trình và dự thảo Quyết định. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành	02 ngày
B4	Chuyển hồ sơ liên thông UBND tỉnh	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ liên thông	0,5 ngày
B5	Liên thông UBND tỉnh để thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt			12 ngày
B6	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành chuyển Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			0,5 ngày
B7	Tiếp nhận kết quả liên thông, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận một cửa Sở Y tế tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Quyết định thành lập cơ sở; Quyết định tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				25 ngày